

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày: 15/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Ông Đặng Quốc Khánh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Vân – Thư ký TAND huyện Cư Jút .

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:** Ông Nông Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đắk D'rông, huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh A, sinh năm 1989 tại tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 8, thị trấn Ph, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Trần Thị K, sinh năm 1979; Gia đình bị cáo có 04 người con, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án; Tiền sự : Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - Có mặt.

Về nhân thân: Ngày 28/10/2003 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku tỉnh Gia Lai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng do có hành vi trộm cắp tài sản, gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ nhiều lần; Ngày 17/6/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 43/2009/HSST; Ngày 12/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 03/2010/HSST; Ngày 12/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 42/2012/HSST; Ngày 05/11/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 441/2015/HSPT; Ngày 07/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo bản án số 09/2019/HSST.

- *Bị hại*: Anh Trần Anh T, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn 13, xã D, huyện J, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Trần Lê H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 34 chợ A, thị trấn Ph, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

2. Bà Trần Thị K, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn Ph, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 03/01/2024 Nguyễn Thanh A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47H₁ – 47670 từ thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến địa bàn huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông mục đích tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà anh Trần Anh T ở thôn 13, xã D, huyện J lúc này khoảng 3 giờ sáng ngày 04/01/2024 A phát hiện nhà anh T không khóa cửa cổng nên A đi vào. A đi ra phía sau nhà anh T thì thấy cửa sau không đóng nên A vào trong nhà và thấy trên bàn gỗ trong phòng ngủ có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax, A lấy máy tính và điện thoại và đi ra theo đường cũ, khi đi ra đến hiên nhà thì A thấy 01 Camera nhãn hiệu Viettel nên lấy rồi điều khiển xe đi về nhà tại thị trấn Ph, huyện M, tỉnh Đắk Lắk đến trưa cùng ngày A đem máy tính xách tay cùng Camera đến nhà anh Trần Lê H để mở mật khẩu máy tính và kiểm tra xem Camera còn sử dụng được không, do anh H bận nên A gửi lại. Sau đó A đem theo chiếc điện thoại Iphone 13 ProMax đi đến phòng trọ của chị Hoàng Thị D, đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi A đang ở phòng trọ của chị D thì bị Công an huyện Cư Jút phối hợp với công an phường Tân Lập kiểm tra. A thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào sáng ngày 04/01/2024.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL – HĐĐGTS ngày 08/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cư Jút, kết luận: 01 Laptop nhãn hiệu Lenovo có giá trị 6.167.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax có giá trị 9.500.000 đồng và 01 Camera nhãn hiệu Viettel có giá trị 338.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm xâm hại ngày 04/01/2024 có giá trị là 16.050.000 đồng.

Cáo trạng số 22/CTr-VKS, ngày 19/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1, Điều 46; điểm a, khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm a, khoản 2, điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng trả:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax01, 01 sim điện thoại số 0867684848, 01 Camera nhãn hiệu Viettel cho anh Trần Anh T là chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47H₁ – 47760 cho bà Trần Thị K là chủ sở hữu hợp pháp.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Anh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị K không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47H₁ – 47760 là tài sản của bà K, ngày 03/01/2024 Nguyễn Thanh A sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản, tuy nhiên bà K không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý đối với bà K.

Đối với anh Trần Lê H khi A gửi 01 máy tính xách tay và 01 Camera thì anh H không biết đó là tài sản do A phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 04/01/2024 tại thôn 13, xã D, huyện J, tỉnh Đắk Nông Nguyễn Thanh A đã trộm cắp tài sản của anh Trần Anh T gồm: 01 Laptop nhãn hiệu Lenovo có giá trị 6.167.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax có giá trị 9.500.000 đồng

và 01 Camera nhãn hiệu Viettel có giá trị 338.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm xâm hại ngày 04/01/2024 có giá trị là 16.050.000 đồng.

Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh A phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....”.

[3]. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương, gây tổn thất về vật chất cho bị hại. Do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 28/10/2003 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng do có hành vi trộm cắp tài sản, gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ nhiều lần; Ngày 17/6/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 43/2009/HSST; Ngày 12/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 03/2010/HSST; Ngày 12/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 42/2012/HSST; Ngày 05/11/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 441/2015/HSPT; Ngày 07/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 09/2019/HSST.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Anh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị K không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[7]. Đối với xe mô tô Nguyễn Thanh A sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản, tuy nhiên bà K không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý.

[8]. Đối với anh Trần Lê H khi A gửi 01 máy tính xách tay và 01 Camera thì anh H không biết đó là tài sản do A phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[9]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1, Điều 46; điểm a, khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm a, khoản 2, điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng trả:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax, 01 sim điện thoại số 0867684848, 01 Camera nhãn hiệu Viettel cho anh Trần Anh T là chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47H₁ – 47670 cho bà Trần Thị K là chủ sở hữu hợp pháp.

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/01/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1, Điều 46; điểm a, khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm a, khoản 2, điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng trả:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax, 01 sim điện thoại số 0867684848, 01 Camera nhãn hiệu Viettel cho anh Trần Anh T là chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47H₁ – 47670 cho bà Trần Thị K là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thanh A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút .

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Cư Jút;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Tím

